

Số: **45** / BC-UBND

Tuy Phước, ngày **01** tháng **6** năm 2016

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Quốc phòng**

Thực hiện Quyết định số 1508/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc ban hành Kế hoạch Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Quốc phòng, UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả thực hiện như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT QUỐC PHÒNG**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT QUỐC PHÒNG**

Tuy Phước là huyện đồng bằng nằm phía Đông Nam tỉnh Bình Định, diện tích tự nhiên 217,12 km<sup>2</sup>. Toàn huyện có 13 đơn vị hành chính; gồm 11 xã, 02 thị trấn; được chia thành 101 thôn. Dân số trên 184.422 người, với trên 48.685 hộ, phần lớn sinh sống bằng nghề nông, đời sống của Nhân dân còn khó khăn, thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề về thiên tai, lũ lụt.

Những năm qua, mặc dù chịu ảnh hưởng của tình hình suy thoái kinh tế thế giới và những hậu quả nặng nề do thiên tai, bão lũ, hạn hán thường xuyên xảy ra,... đã tác động nhiều mặt đến sản xuất, kinh doanh của người dân trên địa bàn, nhưng với quyết tâm nỗ lực khắc phục khó khăn, Đảng bộ và Nhân dân huyện nhà tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, sáng tạo vượt khó vươn lên, phấn đấu đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Nền kinh tế huyện tiếp tục tăng trưởng và phát triển, tổng sản phẩm địa phương (GDP) năm sau cao hơn năm trước; huyện đã đạt nhiều thành tựu đáng phấn khởi về phát triển kinh tế-xã hội, các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội được nâng cao, các công trình hạ tầng kỹ thuật và phúc lợi xã hội được đầu tư phát triển. Hệ thống chính trị luôn được củng cố kiện toàn, phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp từ huyện đến cơ sở. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được chú trọng, các nghị quyết, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được quán triệt, triển khai kịp thời; công tác xây dựng khu vực phòng thủ huyện, diễn tập các cấp vận hành theo cơ chế Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) luôn được đổi mới về nội dung, hình thức, góp phần nâng cao nhận thức cho cả hệ thống chính trị, tạo sự nhất trí cao trong cán bộ, đảng viên, quần chúng Nhân dân. Hầu hết các tầng lớp Nhân dân trong huyện luôn một lòng tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của các cấp chính quyền, từ đó nâng cao cảnh giác, xác định trách nhiệm, nghĩa vụ công dân đối với nhiệm vụ củng cố QP-AN, sẵn sàng làm thất bại âm mưu “DBHB” (BLLĐ) của

Trong 10 năm qua, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy Bộ CHQS tỉnh, Thường trực Huyện ủy, UBND huyện đã tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Quốc phòng số 39/2005/QH11, thông qua ngày 14/6/2005 tại kỳ họp thứ 7 Quốc hội khóa XI (Luật Quốc phòng) và đạt được những kết quả quan trọng như sau:

## **II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về quốc phòng**

- Sau khi Luật Quốc phòng được thông qua, UBND huyện đã quán triệt trong cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang (LLVT), Nhân dân và tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung Luật Quốc phòng và các văn bản có liên quan đến công tác quốc phòng theo chỉ đạo của cấp trên, nhất là Chương trình hành động số 33-CTr/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khoá X) “Về tiếp tục xây dựng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành KVPT vững chắc trong tình hình mới” đồng thời, chỉ đạo Hội đồng PBGDPL huyện, các phòng, ban phối hợp với các địa phương tổ chức tuyên truyền, giáo dục sâu rộng trong mọi tầng lớp Nhân dân về các chủ trương, nghị quyết của Đảng, nghị định, chỉ thị của Chính phủ về công tác quốc phòng, quân sự (QP-QS). Qua đó, đã tạo được sự chuyển biến quan trọng về nhận thức, đề cao vai trò trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng, chính quyền và trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác củng cố quốc phòng, đẩy mạnh phát triển KT-VH-XH, bảo đảm QP-AN.

- Thường xuyên tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, phát huy hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp đối với công tác QP-QS địa phương, nắm chắc tư tưởng của cán bộ, đảng viên, LLVT và Nhân dân; xây dựng LLVT vững mạnh gắn với kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tăng cường quản lý nhà nước về quốc phòng, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh Nhân dân trên địa bàn huyện; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền, tổ chức trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ; chỉ đạo chặt chẽ công tác giáo dục quốc phòng, an ninh (GDQP-AN) cho các đối tượng, phát huy vai trò tham mưu và phối hợp thực hiện của các ban, ngành, đoàn thể và Mặt trận Tổ quốc và toàn thể Nhân dân theo tinh thần Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Chỉ đạo kết hợp chặt chẽ các hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống lồng ghép với các hình thức sinh hoạt chính trị của các tổ chức đoàn thể hoặc sinh hoạt cộng đồng dân cư trong các dịp lễ hội và thông qua các phương tiện thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giáo dục truyền thống, lòng yêu nước, yêu CNXH, các nội dung về pháp lệnh, nghị định của Chính phủ và thông tư, hướng dẫn của các Bộ, ngành về thực hiện nhiệm vụ QP-QS cho cán bộ, Nhân dân, LLVT. Qua đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công dân đối với nhiệm vụ củng cố quốc phòng, giữ gìn an ninh chính trị,

củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và thắng lợi công cuộc đổi mới đất nước.

## **2. Công tác quản lý nhà nước về quốc phòng**

Quán triệt hai nhiệm vụ chiến lược, quan điểm kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường QP-AN của Đảng, bám sát sự chỉ đạo của BCH Quân sự tỉnh về công tác quốc phòng, quân sự (QP,QS), Huyện ủy, Hội đồng nhân dân, UBND huyện đã ban hành nhiều chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp tập trung đẩy mạnh phát triển KT-XH gắn với củng cố QP-AN; đồng thời, đã lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, địa phương trong huyện cụ thể hóa trong các quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển của từng ngành, từng lĩnh vực. Trong đó, tập trung đẩy mạnh phát triển KT-XH kết hợp với tăng cường tiềm lực, thế trận quốc phòng toàn dân; gắn chuyển dịch cơ cấu, phân vùng kinh tế với củng cố thế trận khu vực phòng thủ (KVPT), ngay từ trong chủ trương, định hướng, quy hoạch tổng thể, kế hoạch, dự án phát triển các lĩnh vực trên địa bàn, như: quy hoạch phát triển kinh tế, nhất là các cụm công nghiệp, trồng rừng bảo đảm nâng độ che phủ rừng; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nhất là giao thông, bưu chính viễn thông, y tế, huyện đã tiến hành xây dựng, điều chỉnh thế trận và tổ chức lực lượng của KVPT trên từng vùng, địa bàn; đồng thời, có phương án sẵn sàng chuyển một phần năng lực sản xuất phục vụ quốc phòng khi có nhu cầu. Hệ thống giao thông trên địa bàn huyện như Quốc lộ 1A, 19, Tỉnh lộ ĐT 640, ĐH 42 và các trục đường liên xã, giao thông nông thôn được nâng cấp; làm mới nhiều cầu, cống kiên cố, từng bước tạo sự liên hoàn trong thế trận phòng thủ của huyện, xây dựng KVPT huyện ngày càng vững chắc.

Bên cạnh đó, để đánh giá thực chất công tác quốc phòng, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, chỉ đạo các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện cấp trên kiểm tra cấp dưới; các đơn vị tổ chức kiểm tra chéo, kiểm tra theo cụm; lồng ghép nội dung kiểm tra vào các phong trào thi đua,... thực hiện chặt chẽ việc sơ kết đánh giá đúng thực trạng tình hình công tác quốc phòng; kịp thời uốn nắn, khắc phục những mặt yếu kém, tồn tại, góp phần tăng cường hiệu lực quản lý nhà nước về quốc phòng ở các cấp, các ngành, các địa phương. Chú trọng khâu bồi dưỡng, đào tạo và tạo nguồn, sử dụng đội ngũ cán bộ quân sự cơ sở theo quy hoạch; phát huy tốt vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, cũng như trong thanh tra, kiểm tra công tác quốc phòng ở địa phương. Đồng thời, tổ chức kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng giáo dục QP-AN các cấp, bảo đảm đủ khả năng làm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền lãnh đạo, quản lý chặt chẽ công tác giáo dục QP-AN cho các đối tượng theo quy định, nhất là cán bộ chủ chốt, cán bộ ở cơ sở. Cùng với đó, tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục QP-AN, phổ biến giáo dục pháp luật cho toàn dân, nhất là thế hệ trẻ, nhằm giáo dục truyền thống, lòng yêu nước, nghĩa vụ, trách nhiệm công dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ quê hương, bảo vệ Tổ quốc. Với vai trò quản lý nhà nước về công tác quốc phòng, thời gian tới UBND huyện tập trung mọi nỗ lực,

chỉ đạo các cấp, các ngành phấn đấu thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ QP-QS địa phương, góp phần giữ vững ổn định chính trị, TTATXH, tạo mọi điều kiện thúc đẩy KT-XH địa phương phát triển.

UBND huyện ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện và giao chỉ tiêu cụ thể cho cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành tổ chức triển khai việc học tập chính trị, huấn luyện quân sự, bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, về QP-AN cho các đối tượng theo đúng quy định. Hệ thống văn kiện, kế hoạch tác chiến, kế hoạch phòng chống cháy nổ, bão lụt, cứu hộ, cứu nạn thường xuyên được rà soát, bổ sung theo yêu cầu phát triển mới. Các phương án, kế hoạch huấn luyện, diễn tập KVPT huyện, xã, thị trấn được UBND huyện và UBND cấp xã chỉ đạo các ban, ngành phối hợp tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện, huyện cũng chỉ đạo các địa phương nghiêm túc quán triệt và vận dụng đúng đắn cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, các ban, ngành làm tham mưu theo chức năng, cơ quan quân sự, công an làm trung tâm hiệp đồng và phối hợp cùng các ngành, đoàn thể cùng tổ chức thực hiện theo đúng quy định. Không ngừng hoàn thiện cơ chế quản lý nhà nước về quốc phòng và vận hành cơ chế ngày càng hiệu quả, cụ thể:

a) Xây dựng nền quốc phòng toàn dân

- Quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ QP-QS của UBND tỉnh và các mệnh lệnh, văn bản hướng dẫn của Bộ CHQS tỉnh về nhiệm vụ quân sự, tác chiến phòng thủ và SSCĐ; UBND huyện đã chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt cho cán bộ, chiến sĩ trong toàn LLVT huyện tiếp tục nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống “DBHB” “BLLĐ” của các thế lực thù địch; chỉ đạo, củng cố, tổ chức chặt chẽ các lực lượng nắm chắc tình hình, đánh giá, dự báo, báo cáo kịp thời, chính xác; phối hợp cùng cấp ủy chính quyền địa phương xử trí kịp thời, hiệu quả các tình huống, không để bị động, bất ngờ.

- Tăng cường chỉ đạo xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ “*Cơ bản, liên hoàn, vững chắc*”. Quan tâm đầu tư xây dựng, củng cố tiềm lực quốc phòng của địa phương, kết hợp chặt chẽ việc thực hiện các dự án phát triển KT-XH với bố trí thế trận QP-AN trên địa bàn, tạo được bước phát triển mới cả về tiềm lực và thế trận trong KVPT huyện.

- Hàng năm, tập trung củng cố, xây dựng LLVT huyện vững mạnh toàn diện, nâng cao năng lực làm tham mưu cho cấp ủy đảng, chính quyền tổ chức thực hiện công tác QP-QS địa phương và chỉ huy LLVT trong xây dựng, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu; coi trọng công tác giáo dục chính trị, phẩm chất “*Bộ đội cụ Hồ*”, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cán bộ, chiến sĩ, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b) Xây dựng khu vực phòng thủ (KVPT)

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội XXI của Đảng bộ huyện; Nghị quyết của cấp ủy đảng các cấp và các nghị định của Chính phủ; tuyên truyền, giáo

dục quân và dân trên địa bàn nhận thức sâu sắc về hai nhiệm vụ chiến lược: *Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc* trong tình hình mới; nâng cao cảnh giác cách mạng, đấu tranh với các quan điểm sai trái, giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng; xây dựng nền *quốc phòng toàn dân* gắn với thể trận *an ninh nhân dân*, *biên phòng toàn dân* ngày càng vững chắc.

- Đề phòng, chống có hiệu quả âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch trên địa bàn và sẵn sàng chuyển địa phương từ thời bình sang thời chiến, UBND huyện đã chỉ đạo Ban CHQS huyện, Công an huyện phát huy tốt vai trò tham mưu, đề xuất các nội dung, biện pháp giúp cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương lãnh đạo, điều hành thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng KVP; chỉ đạo các ban, ngành liên quan tăng cường bồi dưỡng, giáo dục nâng cao trình độ giác ngộ chính trị và nguyên tắc xử lý các tình huống về QP-AN cho các lực lượng trong KVPT; nâng cao bản lĩnh chính trị, chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao; đồng thời, chỉ đạo các sở, ban, ngành phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ huy Quân sự huyện tổ chức diễn tập KVPT và chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ xã, thị trấn đạt được mục đích, yêu cầu đề ra; tổ chức diễn tập phòng chống lụt, bão, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn. Qua diễn tập, đã nâng cao trình độ vận hành cơ chế theo Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị cho cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể; nâng cao trình độ tổ chức, chỉ huy, hiệp đồng của đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp. Bên cạnh đó, Huyện chú trọng chỉ đạo các lực lượng vũ trang của huyện (Quân sự, Công an, Đoàn Biên phòng Nhơn Lý) phối hợp chặt chẽ với các lực lượng đứng chân trên địa bàn và các ban, ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động kiểm tra, kiểm soát, quản lý địa bàn, đối tượng, nắm chắc tình hình và làm tốt công tác vận động quần chúng, xây dựng cơ sở chính trị, góp phần tích cực vào việc phát hiện, ngăn chặn hoạt động của các tổ chức và phần tử phản động.

#### c) Động viên nền kinh tế quốc dân cho quốc phòng

- UBND huyện đã chỉ đạo Ban CHQS huyện phối hợp các phòng, ban tiến hành khảo sát địa bàn, lập kế hoạch động viên nền kinh tế địa phương đảm bảo hậu cần kỹ thuật tại chỗ, sẵn sàng huy động cho thời kỳ đầu chiến tranh như: Trung dụng các cơ sở chế biến bảo đảm lương thực, thực phẩm, các cơ sở rèn, cơ khí, sản xuất công cụ, các cơ sở vận tải, xây dựng công trình quốc phòng; thường xuyên điều chỉnh, bổ sung các kế hoạch phát triển KT-XH phù hợp với tình hình thực tiễn; củng cố, kiện toàn Hội đồng cung cấp huyện và Ban hậu cần nhân dân xã.

- Tích cực chủ động tổng kiểm kê, khảo sát nắm chắc nhân lực, vật tư của các đơn vị, địa phương; đăng ký chặt chẽ; đề xuất khả năng động viên, bảo đảm những năm đầu chiến tranh. Tập trung khả năng động viên: Động viên nhân lực, ngành nghề động viên; động viên phương tiện, trang bị, vật tư các loại; động viên vật chất năng lực sửa chữa, sản xuất các doanh nghiệp nhà nước; Động viên y tế... Tọa tiềm lực kinh tế quân sự bao gồm nhân lực, vật lực, tài lực,... của nền kinh tế quốc dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng và chiến tranh.

#### d) Kết hợp giữa phát triển kinh tế, xã hội với tăng cường quốc phòng an ninh

- UBND huyện đã xây dựng và chỉ đạo việc thực hiện các quy hoạch, kế hoạch kết hợp với phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN ở từng ban, ngành của huyện, đồng thời đổi mới nâng cao quy trình, phương pháp quản lý, điều hành của lãnh đạo địa phương từ khâu lập quy hoạch, kế hoạch, nắm tình hình, thu thập xử lý thông tin, định hướng hoạt động, tổ chức hướng dẫn và kiểm tra ở mọi khâu, mọi bước của quá trình thực hiện kết hợp phát triển KT-XH với tăng cường củng cố QP-AN ở ngành, địa phương.

- Quá trình triển khai các dự án phát KT-XH trên địa bàn huyện vừa đáp ứng yêu cầu về phát triển KT-XH, vừa bảo đảm yêu cầu về củng cố quốc phòng và xây dựng KVPT. Khi thẩm định các dự án, UBND huyện chỉ đạo Ban CHQS huyện xin ý kiến của Bộ CHQS tỉnh, Quân khu theo quy trình, thủ tục. Trong chỉ đạo, điều hành, cơ quan quân sự thực hiện đúng Quy chế về kết hợp quốc phòng với phát triển KT-XH theo Quyết định số 285/2003/QĐ-BQP ngày 28/11/2003 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

e) Hiệu quả cơ cấu, tổ chức, nguyên tắc hoạt động, sử dụng và bảo đảm hoạt động của LLVT

- Công tác tổ chức, biên chế, xây dựng LLVT trên địa bàn huyện trong thời gian qua được triển khai đúng nguyên tắc, phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương và tính chất hoạt động của từng đơn vị. Chỉ đạo, triển khai chặt chẽ, đúng luật, đúng quy trình tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tuyển sinh quân sự, kết nạp dân quân tự vệ hàng năm...

- Hệ thống văn kiện Quyết tâm A, kế hoạch A2, A3, A4, các kế hoạch SSCĐ thường xuyên được bổ sung, điều chỉnh phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp, tổ chức canh phòng, tuần tra địa bàn bảo đảm ANCT, TTATXH. Hệ thống văn kiện tác chiến xây dựng đầy đủ theo quy định công tác tham mưu, hệ thống các kế hoạch thường xuyên hàng năm đều được điều chỉnh, bổ sung, kiện toàn. Thực hiện nghiêm công tác phối hợp theo Nghị định số 77/2010/NĐ-CP và Nghị định số 74/2010/NĐ-CP (nay là Nghị định số 133) của Chính phủ.

- Tổ chức huấn luyện cho các đối tượng đúng, đủ nội dung, thời gian, kết quả kiểm tra các môn 100% đạt yêu cầu, có 75 - 80% đạt khá, giỏi, tham gia bắn đạn thật trong kiểm tra, diễn tập đảm bảo an toàn về người và vũ khí trang bị. Tham mưu làm tốt mọi công tác chuẩn bị và thực hành diễn tập, đối với huyện 02 lần diễn tác chiến phòng thủ, 08 lần diễn tập chỉ huy cơ quan đạt 100% chỉ tiêu, kết quả đều đạt khá, đối với cấp xã, thị trấn: 26/26 xã, thị trấn diễn tập tác chiến trị an, đạt 100% chỉ tiêu, kết quả đạt khá <sup>(1)</sup>.

- Chỉ đạo Ban CHQS huyện phối hợp với các đơn vị nhận nguồn tiến hành phúc tra, sắp xếp nguồn động viên theo chỉ tiêu quy định. Đến nay, số quân nhân dự bị (QNDB) đã được sắp xếp, biên chế vào đơn vị của Bộ đạt 95% so với chỉ tiêu; đơn vị Quân khu đạt 92,42% so với chỉ tiêu; đơn vị của huyện đạt 100% so với chỉ tiêu.

Về chuyên nghiệp quân sự đạt 93,63%, đảng viên trong QNDB đạt 368 Đ/c đạt 6,58%, phương tiện kỹ thuật (PTKT) của nền kinh tế quốc dân được đăng ký, quản lý, sắp xếp vào các đơn vị dự bị động viên 43/43 đạt 100%, sẵn sàng huy động, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra <sup>(2)</sup>.

- Lực lượng DQTV của huyện luôn được củng cố, kiện toàn theo đúng quy định của Luật DQTV và hướng dẫn của Bộ CHQS tỉnh, Quân khu; chất lượng chính trị trong lực lượng DQTV hàng năm được nâng lên. Thực hiện tốt việc phát triển đảng viên trong lực lượng DQTV. Trong 10 năm qua, đã kết nạp được 5.957, đảng viên, đoàn viên trong DQTV: 24561. Các chi bộ quân sự xã tiếp tục được củng cố. Đội ngũ cán bộ Ban CHQS xã thường xuyên được kiện toàn đủ số lượng, có chất lượng tốt. Đến nay, đã thành lập kiện toàn 13 Ban CHQS xã, thị trấn; 03 Ban CHQS cơ quan; 10 cơ sở tự vệ; bảo đảm 100% cán bộ Ban CHQS xã, thị trấn là đảng viên, trong đó có 100% tham gia cấp ủy cùng cấp <sup>(3)</sup>.

- Dưới sự chỉ đạo Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện triển khai chặt chẽ, đúng luật, đúng quy trình tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hàng năm. Đăng ký trực tiếp nghĩa vụ quân sự lần đầu cho công dân nam đủ 17 tuổi đạt hàng năm đạt từ 95,7% đến 98,2%; thực hiện tốt việc sơ tuyển sức khỏe, xét duyệt chính trị công dân nam trong độ tuổi sẵn sàng gọi nhập ngũ; khám sức khỏe công dân trong diện gọi nhập ngũ đạt 92,6%; phối hợp cùng các đơn vị nhận quân giao: 3.559 thanh niên nhập ngũ, tổ chức lễ giao quân đúng quy định, đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng, an toàn và tiết kiệm <sup>(4)</sup>.

- Đẩy mạnh các hoạt động CTĐ, CTCT trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị trung tâm; tích cực tham gia công tác vận động quần chúng xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện và vững mạnh về quốc phòng, an ninh; đã thực hiện tốt việc kết hợp huấn luyện với làm công tác dân vận, giúp Nhân dân sản xuất, khắc phục hậu quả thiên tai, bão lụt, cháy rừng và cứu hộ với trên 3000 ngày công, góp phần củng cố, tăng cường mối quan hệ tình quân dân; giữ vững và phát huy phẩm chất “Bộ đội cụ Hồ” trong điều kiện mới.

#### f) Công tác giáo dục quốc phòng an ninh

- Hội đồng giáo dục QP-AN huyện thường xuyên được củng cố, kiện toàn, làm tốt công tác tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các ngành chức năng mở các lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN, sinh hoạt chính trị của các tổ chức đoàn thể. Từ đó, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và Nhân dân đối với nhiệm vụ củng cố quốc phòng, giữ gìn ANCT, củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và công cuộc đổi mới đất nước.

- Công tác giáo dục QP-AN cho các đối tượng được tổ chức chặt chẽ, trong 10 năm cử cán bộ lãnh đạo huyện, xã tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN do Quân khu, tỉnh tổ chức, cụ thể: Đối tượng 2 cho 14 đồng chí; đối tượng 3 cho 110 đồng chí; đối tượng 4 huyện cho 881 đồng chí; cho chức sắc trong tôn giáo 99 vị. Chỉ đạo Ban CHQS huyện phối hợp với các trường THPT giáo dục QP-AN cho 73.717

em học sinh. Qua đó, tạo sự chuyển biến nhận thức và nâng cao trách nhiệm của cán bộ chủ chốt ở các cấp, các ngành và Nhân dân địa phương trong thực hiện nhiệm vụ củng cố QP-AN bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, kết quả chung đạt khá<sup>(5)</sup>.

g) Công tác phòng thủ dân sự

- Thực hiện Nghị định số 117/2008/NĐ-CP ngày 11/11/2008 của Chính phủ về phòng thủ dân sự và nhiệm vụ phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, các sự cố nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; các chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên, đã xây dựng và ban hành Quy chế, kế hoạch hoạt động, thành lập các đội chuyên trách, kiêm nhiệm làm nhiệm vụ phòng thủ dân sự trên từng lĩnh vực; đồng thời chỉ đạo các xã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phòng thủ dân sự, thành lập các tổ, đội cơ động phòng chống, khắc phục hậu quả; tổ thông tin liên lạc, thông báo, báo động; các tổ cấp cứu, tải thương; đội bảo vệ sơ tán, phân tán Nhân dân, đội bảo đảm hậu cần, kỹ thuật; đội vệ sinh môi trường... sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện tham gia công tác phòng chống lụt bão, tìm kiếm cứu nạn và tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố nghiêm trọng xảy ra ở địa phương, cơ sở trên 3000 lượt người tham gia và công tác chữa cháy rừng với hơn 2000 người tham gia, góp phần làm giảm thiểu những thiệt hại về người và tài sản của nhà nước và Nhân dân.

- Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2020; tăng cường thông tin truyền thông về bảo vệ môi trường, từng bước giảm thiểu ô nhiễm và hạn chế suy thoái môi trường cụm công nghiệp Phước An và các khu dân cư... Đã tổ chức chương trình tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp lý cơ bản về quản lý, bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên và môi trường biển cho Nhân dân trong huyện.

h) Công tác bảo đảm nguồn lực tài chính, tài sản, thông tin, truyền thông, y tế, giao thông phục vụ quốc phòng cho những năm đầu chiến tranh

- Trên lĩnh vực nông, lâm, công nghiệp, bưu điện, giao thông, giáo dục, y tế... đã thể hiện được mục đích kết hợp phát triển KT - XH với QP-AN tạo ra cơ sở vật chất cho nền kinh tế, đồng thời bảo đảm nhu cầu quốc phòng, nhất là yêu cầu về lực lượng, vật chất, hậu cần, phương tiện kỹ thuật tại chỗ, đường cơ động được liên hoàn trong thế trận phòng thủ, độ che phủ rừng ngày càng tăng, các dự án trồng rừng được phát triển, dự án phát triển KT-XH của huyện được thực hiện đúng quy trình bảo đảm không làm thay đổi thế trận phòng thủ của huyện.

- Lĩnh vực VH-XH có nhiều tiến bộ, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng phát triển và cải thiện, thu nhập bình quân đầu người đến năm 2015 đạt 32,1 triệu đồng/người/năm. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá mới” tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng nhiều hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa. Các vấn đề xã hội như thực hiện chính sách đối với người có công và các chính sách an ninh xã hội, giảm hộ nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề, đầu tư cơ sở vật chất cho ngành y tế và giáo dục được quan tâm, có 41/63 trường đạt chuẩn Quốc gia, chiếm 65,07% Đến nay đã có 13/13 xã phổ cập giáo dục THCS, duy



trì 10 xã và xây dựng thêm 03 xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế, có 13/13 trạm y tế xã có bác sỹ; lực lượng y, bác sỹ bổ sung cho quân đội bảo đảm theo nhu cầu huy động khi có tình huống.

- Mạng lưới viễn thông bảo đảm phục vụ QP-AN, KVPT với 36 nhà trạm; cáp đồng: 1,5km; cáp quang: 432 km; Thực hiện mở rộng, nâng cấp tuyến đường Tỉnh lộ ĐT 640; lán nhựa các tuyến đường liên huyện; bê tông hóa đường liên xã; nâng cấp đường liên thôn; phối hợp mở rộng Quốc lộ 1A, 19 nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng KVPT; ưu tiên tập trung ở các căn cứ chiến đấu, căn cứ hậu phương, khu phòng thủ then chốt và giữa các thành phần của thế trận quân sự trong KVPT.

- Quản lý, sử dụng đất, công trình quốc phòng đúng Luật Đất đai và Pháp luật bảo vệ công trình chiến đấu; phối hợp với các ngành địa phương triển khai khảo sát đo đạc xác định ranh giới và cắm mốc đất quốc phòng, đề nghị trên cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy định; khảo sát hang động thiên nhiên, quy hoạch đưa vào công trình chiến đấu; từng bước xây dựng căn cứ hậu phương, khu hậu cần kỹ thuật, sở chỉ huy các cấp <sup>(6)</sup>.

#### i) Công tác bảo đảm

- Hàng năm UBND huyện bố trí ngân sách chi cho công tác quân sự địa phương đảm bảo cho mọi hoạt động của LLVT. Việc lập dự toán và quyết toán ngân sách bảo đảm cho công tác quốc phòng ở địa phương được thực hiện nghiêm túc, đúng luật định. Tổng kinh phí chi bảo đảm thường xuyên cho thực hiện nhiệm vụ PQS địa phương 10 năm qua: 16.087.525.800 đồng.

- Thực hiện chính sách hậu phương quân đội: Tổ chức tốt việc quán triệt và chỉ đạo thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về củng cố quốc phòng, xây dựng LLVT; thực hiện chính sách hậu phương quân đội, chính sách đối với DQTV, DBĐV theo quy định của pháp luật. Các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa”, thực hiện chính sách đối với người có công và chính sách hậu phương quân đội đã được các cấp, các ngành và Nhân dân địa phương quan tâm thực hiện tốt. Trong 10 năm qua, đã quy tập 33 hài cốt liệt sĩ đưa vào nghĩa trang; vận động đóng góp quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, quỹ “Vì người nghèo”; xây dựng 03 nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, thăm tặng quà gia đình chính sách, tặng 5 con bò cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn,... Đã đề nghị và giải quyết các đối tượng được hưởng theo Quyết định 290: 975/1018; theo Quyết định 142: 117/118 ; theo Quyết định 62: 1364/1557 đối tượng. Phụng dưỡng 03 mẹ VNAH. Kết quả đó đã góp phần thiết thực cải thiện cuộc sống cho các đối tượng chính sách, củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và chế độ Xã hội chủ nghĩa, tạo động lực cho sự phát triển và ổn định của địa phương <sup>(7)</sup>.

k) Trách nhiệm các phòng, ban, ngành, địa phương trong thực hiện Luật Quốc phòng

Các phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể của huyện chấp hành nghiêm các quy định của Luật Quốc Phòng khi thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến quốc phòng đều

tham khảo ý kiến của Ban CHQS huyện; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ với Ban CHQS huyện trong cụ hóa thực hiện các nhiệm vụ QPQS địa phương.

### **III. TÁC ĐỘNG CỦA LUẬT QUỐC PHÒNG ĐẾN CÁC ĐẠO LUẬT CÓ LIÊN QUAN, NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**

Luật Quốc phòng là văn bản luật hết sức quan trọng giúp cho địa phương làm tốt công tác quản lý nhà nước về quốc phòng và là hành lang pháp lý để triển khai phát triển KT-XH của địa phương. Những thành tựu, kinh nghiệm của hơn 10 năm triển khai, tổ chức thực hiện Luật Quốc phòng đã tạo ra cho Huyện thế và lực, sức mạnh tổng hợp lớn hơn nhiều so với trước. Tuy nhiên, nước ta vẫn đứng trước nhiều thách thức lớn, đan xen nhau, tác động tổng hợp, không thể coi thường bất cứ thách thức nào. Các thế lực thù địch vẫn đẩy mạnh thực hiện chiến lược “DBHB” (BLLĐ) sử dụng các chiêu bài “Dân chủ”, “Nhân quyền” “Dân tộc” “Tôn giáo” để gia tăng các hoạt động chống phá bằng nhiều thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta. Việc triển khai, tổ chức thực hiện Luật Quốc phòng là nhiệm vụ quan trọng của các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội và Nhân dân. Những năm qua, Huyện đã tích cực tổ chức thực hiện khá toàn diện, có hiệu quả nhiệm vụ QP-QS, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân vào việc xây dựng huyện thành KVPT vững chắc trong hệ thống phòng thủ chung của Tỉnh, góp phần quan trọng giữ vững ổn định chính trị, TTATXH, tạo điều kiện để thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh CNH-HĐH.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Luật Quốc phòng được Quốc hội khóa XI thông qua ngày 14/6/2005, có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2006. Qua 10 năm thực hiện đã được các cấp, các ngành, các địa phương, cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thi hành và đạt được một số kết quả quan trọng, bước đầu đáp ứng được nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đã nhận thức đúng, đầy đủ, sâu sắc về chính sách quốc phòng, nội dung cơ bản về hoạt động quốc phòng, hoạt động của LLVT nhân dân; nhiệm vụ quyền hạn của cơ quan, tổ chức, quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng.

Việc áp dụng các quy định của Luật Quốc phòng trong thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng chặt chẽ đúng quy định tạo sự thống nhất đồng thuận cao trong Nhân dân, là tiền đề cơ sở xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn huyện.

#### **Phần thứ hai**

### **HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG THI HÀNH LUẬT QUỐC PHÒNG VÀ NGUYÊN NHÂN**

## **I. HẠN CHẾ BẮT CẤP TRONG CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT QUỐC PHÒNG**

Nhìn chung khi Luật Quốc phòng ban hành, Chính phủ, Bộ Quốc Phòng và các cơ quan có liên quan đã ban hành nhiều nghị định, thông tư, hướng dẫn để thực hiện tạo điều kiện cho cơ sở trong triển khai thực hiện Luật một cách đồng bộ, thống nhất phù hợp với việc xây dựng QĐND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tuy nhiên, trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng trên địa bàn huyện còn bộc lộ một số hạn chế: Việc tổ chức quán triệt nhiệm vụ cho cán bộ, công chức và Nhân dân ở một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa sâu, chưa sâu rộng, toàn diện. Một số cán bộ ở các cấp, các ngành chưa nhận thức đúng và đầy đủ nhiệm vụ QP, QS, chưa thực sự đề cao cảnh giác trước âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, năng lực thực hiện công tác quốc phòng địa phương của một số cán bộ, công chức còn hạn chế; chưa phát huy được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị. Công tác kiểm tra, thanh tra quốc phòng tiến hành có lúc, có nơi chưa chủ động, thường xuyên; phát hiện, xử lý những sai phạm có trường hợp chưa kịp thời, thiếu kiên quyết, triệt để.

Có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chủ yếu: Công tác quản lý nhà nước về quốc phòng ở một số địa phương có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; một số tổ chức cơ sở đảng chưa nhận thức đầy đủ và đề cao trách nhiệm đối với nhiệm vụ QP-AN; việc ban hành, bổ sung, điều chỉnh các VBQPPL chưa kịp thời, chưa bám sát sự phát triển của tình hình. Hệ thống tổ chức QLNN về quốc phòng từ Trung ương đến các địa phương chưa chặt chẽ.

## **II. HẠN CHẾ, BẮT CẤP TRONG QUY ĐỊNH CỦA LUẬT QUỐC PHÒNG**

Trong quá trình triển khai thực hiện, Luật Quốc phòng đã bộc lộ những hạn chế, bất cập, vướng mắc trong quy định về đối tượng điều chỉnh, chính sách quốc phòng, nguyên tắc hoạt động, cơ cấu tổ chức của LLVT; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng; mối quan hệ giữa các cơ quan, tổ chức về nhiệm vụ quốc phòng; phát triển KT-XH gắn với tăng cường, củng cố QP-AN; công nghiệp quốc phòng; cơ chế, chính sách xây dựng KVPT; bảo đảm ngân sách, vật tư, tài sản cho quốc phòng; cơ chế hoạt động của Hội đồng Quốc phòng và An ninh. Đặc biệt, Hiến pháp năm 2013 được ban hành với nhiều quy định mới về bảo vệ Tổ quốc, quyền công dân, vai trò thống lĩnh LLVT của Chủ tịch nước, nhiệm vụ, chức năng, cơ chế lãnh đạo và cơ quan giúp việc cho thống lĩnh LLVT và Hội đồng GDQPAN; việc LLVT tham gia hoạt động góp phần bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới cần được thể chế hóa trong hệ thống pháp luật về QP-QS cho phù hợp với các quy định của Hiến pháp và tình hình đất nước trong giai đoạn cách mạng mới...

**Phần thứ ba**  
**ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ ĐỀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ**  
**NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG**

**1. Đối với các bộ, ngành Trung ương**

- Cần xem xét, đánh giá sự phù hợp, thống nhất, đồng bộ giữa Luật Quốc phòng với Hiến pháp năm 2013, các văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan; tiến hành rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến đối tượng điều chỉnh, chính sách quốc phòng, nguyên tắc hoạt động, cơ cấu, tổ chức của LLVT; nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng. Mỗi quan hệ giữa các cơ quan, tổ chức về nhiệm vụ quốc phòng; phát triển kinh tế-xã hội gắn với tăng cường, củng cố quốc phòng, an ninh; công nghiệp quốc phòng; đối ngoại quốc phòng, cơ chế, chính sách xây dựng khu vực phòng thủ... để báo cáo Chính phủ trình Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, nhằm cụ thể hóa quy định của Hiến pháp năm 2013 về bảo vệ Tổ quốc.

- Cần thống nhất nội dung, các mục tiêu, chỉ tiêu định mức cụ thể về KT-XH phục vụ cho quốc phòng trong thời chiến, hướng dẫn cho các phòng, ban ngành cấp tỉnh, huyện có cơ sở, căn cứ để xây dựng hoàn chỉnh các văn kiện, kế hoạch "B".

- Đề nghị Bộ Quốc phòng có chính sách hỗ trợ kinh phí cho các địa phương khó khăn về ngân sách trong xây dựng căn cứ chiến đấu, sở chỉ huy, thao trường huấn luyện, bắn đạn thật...

**2. Đối với Bộ CHQS tỉnh**

Việc bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho đối tượng 4 đối với người lao động trong các loại hình doanh nghiệp chưa thực hiện được, đề nghị Bộ CHQS tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện tốt nội dung trên.

Trên đây là kết quả 10 năm thực hiện Luật Quốc Phòng trên địa bàn huyện Tuy Phước. Kính báo cáo UBND tỉnh theo dõi và chỉ đạo./.

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh (b/c);
- Bộ CHQS tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- LĐVP (đ/c Thủy);
- Lưu: VT, K4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Thuận**

**Chú thích:**

- (1) Tập huấn cán bộ tổng: 40 lớp/1.562 lần cán bộ tham gia; Huấn luyện SQ: 169 lần cán bộ, QNCN: 247 lần cán bộ tham gia, CNVQP: 11 lần cán bộ tham gia, HSQ-BS: 08 lần cán bộ; Kết quả diễn tập: Cấp tỉnh tổ chức diễn tập KVPT: 2 lần/504 cán bộ, chiến sỹ, cấp huyện tổ chức: 8 lần/815 cán bộ, cấp xã: 26 lần/1.806 cán bộ, chiến sỹ. Kết quả chung đạt khá; Huy động QNDB kiểm tra SSDV và huấn luyện: 4.823/5.215 Đ/c = 92,48%; Huấn luyện LLDQ: 24.852 Đ/c, Huấn luyện LL Tự vệ: 1940 Đ/c; bồi dưỡng KTQPAN: đối tượng 2: 17/17 Đ/c= 100%; đối tượng 3: 123/126 = 97,61%; đối tượng 4 cấp huyện: 736/752= 97,87%; đối tượng 4 cấp xã: 1441/1524 = 94,55%; Học sinh: 16.754 em. Kết quả chung đạt khá, bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và VKTB; xây dựng 01 hệ thống trường bắn, thao trường bãi tập cấp huyện với trên 900 ngày công lao động và đầu tư trên 750.000.000 triệu đồng và hàng ngàn Mô hình học cụ tranh vẽ, biển bảng các loại...; Tham gia Hội thi, Hội thao cấp huyện và tỉnh tổ chức đạt nhiều thứ hạng cao;
- (2) QNDB đã đăng ký được: 23.507 người (Trong đó: Đảng viên: 468 đạt 2% so với tổng số QNDB; Sĩ quan dự bị: 315 đảng viên: 103, đạt 32,68%); QNDB hạng 1: 23.190 người (đảng viên: 365, đạt 1,57%); QNDB hạng 2: 18.120 người (đảng viên: 177, đạt 0,97%); Nữ có CMKT: 273 người (đảng viên: 24, đạt 8,79%); Phương tiện kỹ thuật của nền KTQD đã đăng ký được: 308 phương tiện các loại. Sắp xếp biên chế các đơn vị đến nay đủ về đầu mỗi tổ chức theo chỉ tiêu động viên được giao; QNDB đã sắp xếp, biên chế đạt 95%. Về PTKT 43/43 đạt 100%. Đúng CNQS 93,63%; gần đúng CNQS 5,17%; không đúng CNQS 1,2%. (Trong đó: Các đơn vị QK đạt: 92,42%. Các đơn vị tỉnh đạt: 100%. Đơn vị của huyện đạt: 99,88%. Quân số dự trữ đạt: 99,4%. Kết quả đã bỏ nhiệm đến tháng 5 năm 2016 đạt 93,2%. UBND huyện đã đầu tư kinh phí mua sắm 107 xuất quân trang gồm 22 mặt hàng theo quy định và các dụng cụ cấp dưỡng. Mỗi đợt giao quân có ít nhất 1% thanh niên nhập ngũ là đảng. Mỗi xã, thị trấn kết nạp từ 2-3 đảng viên/năm, khi huy động đủ đảng viên để thành lập chi bộ và nhiều chi bộ có chi ủy.
- (3) Tổng số DQTV trong toàn huyện 27.119 đ/c, đạt 1,47% so với dân số (kế hoạch 1,47%); đảng viên trong DQTV: 5.795 đ/c, đạt 21,36%, đoàn viên trong DQTV: 19.169 đ/c, đạt 70,68%. Cán bộ QS xã, thị trấn đủ về số lượng và được đào tạo, bồi dưỡng: 42 đ/c, cán bộ xã đội trưởng là đảng viên, đạt 100%; qua chương trình đào tạo (14, 18 tháng) là 45 đ/c, có 7/13 chi bộ có cấp ủy. Tổ chức huấn luyện trong 10 năm qua quân số: 12326/13396 đ/c, đạt 92,01%.
- (4) Tổng số thanh niên nhập ngũ: 3.559 Thanh niên; Thí sinh quân sự: 487 em.
- (5) Bồi dưỡng kiến thức QPAN thuộc đối tượng 2: 14 đ/c; đối tượng 3: 110 đ/c; đối tượng 4 huyện: 881 đ/c; đối tượng 4 xã: 1997 đ/c; chức sắc, chức việc tôn giáo: 99 vị; Học sinh: 73.717 em học sinh.
- (6) Quản lý, sử dụng 04 vị trí đất tổng diện tích: 279.201,6 m<sup>2</sup>. Trong đó: (Đất xây dựng SCH thường xuyên: 18.032,6 m<sup>2</sup>, đã có giấy CNQSDD số: BC274199; Đất trường bắn, thao trường huấn luyện: 221.010,0 m<sup>2</sup> đã có giấy CNQSDD; Đất khu gia sản xuất (đất nuôi trồng thủy sản): 34.325,0 m<sup>2</sup> đã có giấy CNQSDD; Đất xây dựng trận địa 12,7<sup>mm</sup>: 5.834 m<sup>2</sup> đã hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy CNQSDD, đang chờ sổ). 05 công trình quốc phòng cụ thể: (Lô cốt số 01 tọa độ (37113); Lô cốt số 02 tọa độ (37126); Trận địa ĐKZ tọa độ (37128); Bể chứa nước tọa độ (37106). xã Phước Hòa; Trận địa 12,7mm (30045) xã Phước Nghĩa.
- (7) Đã giải quyết hưởng chế độ theo Quyết định 290: 975/1018; QĐ142: 117/118 ; QĐ62: 1364/1557 đối tượng. phụng dưỡng 03 mẹ VNAH, trợ cấp 03 đ/c cán bộ mắc bệnh hiểm nghèo, quy tập 33 hài cốt liệt sỹ. Hoàn chỉnh thủ tục công nhận Liệt sỹ cho 03 trường. Phối hợp với các Ban, ngành, đoàn thể tặng quà cho hơn 1.250 gia đình đối tượng chính sách, LL DBĐV, DQTV. Hỗ trợ xây dựng "Nhà tình nghĩa" cho 03 đối tượng chính sách, đề nghị lên trên hỗ trợ xây dựng 08 "Nhà tình nghĩa" trong năm 2016./